

Số: 549 /XMCP-ĐT&QLTS

Cẩm Phả, ngày 26 tháng 4 năm 2025

V/v Báo giá cung cấp dịch vụ khám sức khỏe
định kỳ, khám phát hiện bệnh nghề nghiệp và
khám sức khỏe lái xe năm 2025

Kính gửi: Quý nhà thầu.

Công ty Cổ phần Xi măng Cẩm Phả đề nghị Quý nhà thầu báo giá với nội
dung cụ thể như sau:

I. Phạm vi công việc và các nội dung yêu cầu

1. Cụ thể phạm vi công việc như sau:

STT	Nội dung khám	Số lượng (người)	Ghi chú
A	KHÁM THEO QUY ĐỊNH		
I	Khám lâm sàng		
1	Khám nội khoa tổng quát, Khám chuyên khoa mắt, chuyên khoa Tai mũi họng, chuyên khoa Răng hàm mặt, chuyên khoa Da Liễu, chuyên khoa Sản	450	
II	Xét nghiệm máu		
1	Tổng phân tích tế bào máu bằng máy tự động 18 thông số	450	
2	Đường máu (Glucose)	450	
3	Xét nghiệm HbA1c	450	
4	XN chức năng gan (SGOT/ SGPT / GGT)	450	
5	XN chức năng thận (Urea/Creatinine)	450	
6	Xét nghiệm axit uric	180	
7	Xét nghiệm mỡ máu: Cholesterol, Triglyceride , LDL, HDL	450	
III	Xét nghiệm nước tiểu		
1	Tổng phân tích nước tiểu (10 chỉ số)	450	
IV	Chuẩn đoán hình ảnh thăm dò chức năng		
1	Chụp Xquang Tim - Phổi thẳng (in đĩa)	450	
2	Điện tim đồ (ECG)	450	
3	Siêu âm tổng quát ổ bụng 4D	450	



STT	Nội dung khám	Số lượng (người)	Ghi chú
4	Siêu âm tuyến giáp 4D	450	
5	Siêu âm vú (Đối với nữ)	116	
6	Nội soi Tai - Mũi - Họng	450	
B	KHÁM THEO YÊU CẦU		
1	Xét nghiệm dấu ấn ung thư đường tiêu hóa CEA / Định tính	450	
2	Xét nghiệm dấu ấn ung thư Gan AFP/ Định tính	450	
3	XN dấu ấn ung thư dạ dày (CA72-4)	450	
4	Xét nghiệm dấu ấn ung thư phổi Cyfra 21-1	450	
5	Xét nghiệm dấu ấn ung thư tiền liệt tuyến PSA total (đối với Nam giới)/ Định tính	334	
6	Xét nghiệm dấu ấn ung thư buồng trứng CA 125 (Đối với nữ giới)	116	
7	Xét nghiệm tế bào cổ tử cung	116	
8	Xét nghiệm dấu ấn ung thư Vú CA 15-3 (Đối với nữ giới)	116	
C	KHÁM PHÁT HIỆN BỆNH NGHỀ NGHIỆP		
I	Bệnh bụi phổi silic nghề nghiệp		
1	Khám tư vấn bệnh nghề nghiệp	240	
2	Khám nội khoa (hệ hô hấp, tuần hoàn)	240	
3	Đo chức năng hô hấp	240	
4	Chụp phim bụi phổi	240	
5	Đọc film, hội chẩn	240	
6	Xét nghiệm AFB	240	
II	Bệnh điếc nghề nghiệp		
1	Khám tư vấn bệnh nghề nghiệp	240	
2	Khám chuyên khoa Tai-mũi-họng	240	
3	Đo thính lực sơ bộ	240	
D	KHÁM SỨC KHỎE CHO LÁI XE		
1	Xét nghiệm định lượng Mocphin/Hêrôin	24	
	Xét nghiệm định lượng Amphetamin		
	Xét nghiệm định lượng Metamphetamin		
	Xét nghiệm Định lượng cần sa (Marjuna)		

STT	Nội dung khám	Số lượng (người)	Ghi chú
2	Test đánh giá rối loạn lo âu trầm cảm - Hamilton	24	
	Test đánh giá rối loạn giấc ngủ		
3	Đo thị lực	24	
	Khám thị trường		
	Khám sắc giác		

2. Yêu cầu kỹ thuật:

- Điều kiện pháp lý :

+ Có đủ điều kiện khám sức khỏe theo thông tư số 14/2013/TT-BYT ngày 5/6/2013 của Bộ y tế hướng dẫn khám sức khỏe.

+ Có đủ điều kiện Thông tư số 28/2016/TT-BYT ngày 30/6/2019 của Bộ y tế Hướng dẫn Quản lý Bệnh nghề nghiệp.

+ Có đủ điều kiện theo Thông tư liên tịch số 24/2015TTLT/BYT - BGTVT ngày 31/8/2016 quy định tiêu chuẩn sức khỏe của người lái xe.

+ Hạng Bệnh viện: Hạng 2 và tương đương trở lên.

- Cơ sở vật chất và thiết bị y tế:

+ Có các phòng khám Lâm sàng, cận lâm sàng riêng theo từng chuyên khoa.

+ Có máy xét nghiệm huyết học sản xuất từ 2018 đến nay

+ Có máy xét nghiệm nước tiểu sản xuất từ 2018 đến nay

+ Có máy xét nghiệm sinh hóa sản xuất từ 2018 đến nay

+ Có máy xét nghiệm miễn dịch sản xuất từ 2018 đến nay

+ Có máy siêu âm sản xuất từ 2018 đến nay

+ Có máy điện tim sản xuất từ 2018 đến nay

+ Có máy X Quang sản xuất từ 2018 đến nay

+ Có máy đo khúc xạ sản xuất từ 2018 đến nay

+ Có máy nội soi TMH sản xuất từ 2018 đến nay

- Nhân sự khám

+ Bác sĩ kết luận khám sức khỏe định kỳ: yêu cầu là bác sĩ chuyên khoa nội, có chứng chỉ hành nghề chuyên khoa nội (số lượng 2 người)

+ Bác sĩ khám nội khoa: yêu cầu là bác sĩ chuyên khoa nội, có chứng chỉ hành nghề chuyên khoa nội (số lượng 2 người)

+ Bác sĩ khám da liễu: yêu cầu là bác sĩ chuyên khoa da liễu, có chứng chỉ hành nghề chuyên khoa da liễu (số lượng 2 người)

179
TY
AN
NG
PHÁ
QU

+ Bác sĩ khám khoa mắt: yêu cầu là bác sĩ chuyên khoa mắt, có chứng chỉ hành nghề chuyên khoa mắt (số lượng 2 người)

+ Bác sĩ khám tai mũi họng: yêu cầu là bác sĩ chuyên khoa tai mũi họng, có chứng chỉ hành nghề chuyên khoa tai mũi họng (số lượng 2 người)

+ Bác sĩ khám răng hàm mặt: yêu cầu là bác sĩ chuyên khoa răng hàm mặt, có chứng chỉ hành nghề chuyên khoa răng hàm mặt (số lượng 2 người)

+ Bác sĩ siêu âm: yêu cầu là bác sĩ chuyên khoa chuẩn đoán hình ảnh, có chứng chỉ hành nghề chuyên khoa chuẩn đoán hình ảnh (số lượng 2 người)

+ Bác sĩ xét nghiệm huyết học, hóa sinh, vi sinh: yêu cầu là bác sĩ chuyên ngành xét nghiệm có chứng chỉ hành nghề xét nghiệm huyết học, vi sinh, hóa sinh (số lượng 3 người)

+ Bác sĩ đọc điện tim: yêu cầu là bác sĩ chuyên khoa tim mạch, có chứng chỉ hành nghề chuyên khoa tim mạch (số lượng 1 người)

+ Bác sĩ khám sản phụ khoa: yêu cầu là bác sĩ chuyên ngành sản phụ khoa, có chứng chỉ hành nghề chuyên ngành sản phụ khoa (số lượng 2 người)

+ Kỹ thuật viên xét nghiệm: yêu cầu tốt nghiệp trung cấp ngành xét nghiệm có chứng chỉ hành nghề kỹ thuật viên xét nghiệm (số lượng 3 người)

+ Kỹ thuật viên Xquang: yêu cầu tốt nghiệp trung cấp ngành chuẩn đoán hình ảnh có chứng chỉ hành nghề kỹ thuật viên chuẩn đoán hình ảnh (số lượng 2 người).

+ Điều dưỡng viên: yêu cầu tốt nghiệp trung cấp ngành điều dưỡng có chứng chỉ hành nghề điều dưỡng viên (số lượng 8 người)

+ Nữ hộ sinh: yêu cầu có trung cấp về hộ sinh, có chứng chỉ hành nghề hộ sinh (số lượng 1 người)

- Tiêu trí khác:

+ Đảm bảo hồ sơ theo mẫu thông tư số 14/2013/TT-BYT.

+ Báo cáo kết quả theo yêu cầu của công ty.

3. Tiến độ cung cấp dịch vụ : 65 ngày kể từ ngày thông báo thực hiện (trong đó 5 ngày thực hiện nội dung khám chữa bệnh, 30 ngày sau ra báo cáo kết quả khám bệnh, 30 ngày nghiệm thu và bàn giao dịch vụ).

4. Điều kiện thanh toán: Bên A sẽ thanh toán 100% giá trị nghiệm thu bằng chuyển khoản cho bên B thông qua ngân hàng sau 120 ngày kể từ khi bên A nhận đầy đủ các chứng từ thanh toán theo quy định.

II. Nội dung đề nghị Quý nhà thầu Báo giá

Trên tinh thần hợp tác, Công ty Cổ phần Xi măng Cẩm Phả đề nghị Quý

nhà thầu báo giá theo các nội dung như sau:

1. Biểu mẫu đề nghị báo giá:

TT	Nội dung khám	Đơn vị tính	Số lượng	Đơn giá	Thành tiền
(1)	(2)	(3)	(4)	(5)	(6)=(4)*(5)
1					
2					
	Tổng cộng				
	Thuế GTGT				
	Tổng cộng giá trị sau thuế				

2. Yêu cầu kỹ thuật cụ thể:.....

3. Tiến độ cung cấp dịch vụ:.....

4. Điều kiện thanh toán:.....

5. Các yêu cầu/đề xuất khác nếu có:.....

6. Thời gian có hiệu lực của báo giá:

Báo giá được gửi Bản gốc hoặc bản Scan cho Công ty Cổ phần Xi măng Cẩm Phả trước 10 h 00 , ngày 07 / 5 /2025 theo địa chỉ dưới đây:

- Công ty Cổ phần Xi măng Cẩm Phả.

- Địa chỉ: Km6, QL 18A, Phường Cẩm Thạch, thành phố Cẩm Phả, tỉnh Quảng Ninh.

- Người nhận: Nguyễn Thị Quý Dương, Phòng Đầu tư và Quản lý tài sản.

SĐT: 037.931.8686.

- ĐT: 02033. 721.996

Fax: 02033.714.605.

Mong nhận được sự hợp tác của Quý nhà thầu./.

Nơi nhận:

- Như trên;

- Lưu: VT,ĐT&QLTS. Dương 01.

**KT. TỔNG GIÁM ĐỐC
PHÓ TỔNG GIÁM ĐỐC**



PHÓ TỔNG GIÁM ĐỐC
Hoàng Quang Thoa

C.P. H.N.